

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG DU LỊCH VĂN HÓA CỦA CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT TOÀN CẦU NON NƯỚC CAO BẰNG

NGUYỄN DIỆU TRINH
TRẦN THỊ NGỌC ÁNH, LÊ ĐỨC HẠNH

Tóm tắt: Công viên địa chất toàn cầu Non Nước Cao Bằng (tỉnh Cao Bằng) là khu vực sinh sống của nhiều dân tộc: Tày, Nùng, Mông, Kinh, Hoa, Dao, Sán Chi... Nơi đây có tổng số 241 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Trong đó, có 94 di tích được xếp hạng (3 cấp quốc gia đặc biệt, 28 cấp quốc gia, 63 cấp tỉnh), 147 di tích chưa được xếp hạng. Khu vực nghiên cứu được phân làm 3 tiểu vùng có tiềm năng du lịch văn hóa từ thấp đến cao: Tiểu vùng I (gồm huyện Hạ Lang), có tiềm năng thấp, ít phát triển du lịch văn hóa, nên phát triển nhiều hơn loại hình khác như du lịch mạo hiểm hoặc du lịch cộng đồng; Tiểu vùng II (gồm TP. Cao Bằng, các huyện Hà Quảng, Nguyên Bình, Thạch An, Quảng Hòa, Trùng Khánh) có tiềm năng ở mức trung bình, phát triển kết hợp nhiều loại hình du lịch văn hóa, mạo hiểm, sinh thái và du lịch cộng đồng; Tiểu vùng III (gồm huyện Hòa An) có tiềm năng cao phát triển loại hình du lịch văn hóa.

Từ khóa: tiềm năng du lịch, công viên địa chất, Cao Bằng.

ASSESSING THE CULTURAL TOURISM POTENTIAL OF NON NUOC CAO BANG GLOBAL GEOPARK

Abstract: Non nước Cao Bang Global Geopark (Cao Bang province) is home to many ethnic groups: Tay, Nung, H'Mong, Kinh, Hoa, Dao, San Chi... This area has a total of 241 historical - cultural relics and scenic spots. Of these, 94 relics are ranked (3 on special national level, 28 on national level, 63 on provincial level), 147 relics are not ranked. The study area is divided into 3 sub-regions with low to high potential for historical-cultural tourism and scenic spots: Sub-region I (including Ha Lang district), has low potential, little development of cultural tourism, should develop more other types such as adventure tourism or community tourism; Sub-region II (includes Cao Bang city, districts: Ha Quang, Nguyen Binh, Thach An, Quang Hoa, Trung Khanh) has average potential, should develop a combination of many types of cultural, adventure tourism, eco-tourism and community tourism based on indigenous people; Sub-region III (includes Hoa An district) has high potential, should focus on developing cultural tourism.

Key words: tourism potential, geopark, Cao Bang.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công viên địa chất toàn cầu (CVĐCTC) Non Nước Cao Bằng (gồm toàn bộ TP. Cao Bằng, các huyện Quảng Hòa, Trùng Khánh, Hạ Lang và một phần các huyện Hà Quảng, Hòa An, Nguyên Bình và Thạch An) có tổng diện tích 3.683 km². Đây là nơi có nhiều di sản địa chất

độc đáo, với các dạng địa hình, cảnh quan đá vôi phong phú, đa dạng đã phản ánh một chu kỳ tiến hóa karst hoàn chỉnh ở vùng nhiệt đới phía bắc Việt Nam, minh chứng cho lịch sử phát triển địa chất phức tạp, kéo dài đến hơn 500 triệu năm ở vùng đất này. Khu vực này có tính đa dạng sinh học cao với nhiều hệ sinh thái và các loài động

thực vật đặc hữu như: nghìn, bách vàng, hoàng liên chân gà, bảy lá một hoa, vượn cao vút, khỉ mặt đỏ, rắn hổ chúa.

Bên cạnh đó, khu vực nghiên cứu còn có nhiều di tích lịch sử - văn hóa nổi tiếng trong nước và quốc tế, điển hình như: Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh trở về nước năm 1941 lãnh đạo phong trào cách mạng; Khu di tích Quốc gia đặc biệt Rừng Trần Hưng Đạo - nơi Đại tướng Võ Nguyên Giáp thành lập đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân năm 1944; địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950 núi Báo Đông, là nơi ghi dấu sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp quan sát và chỉ đạo trận đánh Đông Khê, mở màn cho Chiến dịch Biên giới 1950. Ngoài ra, đây cũng là nơi có rất nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng trong và ngoài nước, như: thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao, hang Dơi.

Được UNESCO công nhận năm 2018 là Công viên địa chất toàn cầu, hiện nay tại khu vực nghiên cứu đang xây dựng các tuyến du lịch, chưa có sự nghiên cứu phát triển các vùng du lịch và kết hợp các loại hình du lịch để đạt hiệu quả kinh tế tốt nhất. Chính vì vậy, kết quả nghiên cứu trong công trình này sẽ góp phần làm cơ sở khoa học để đề xuất giải pháp phát triển du lịch khu vực nghiên cứu.

2. CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở dữ liệu

Bài viết sử dụng các dữ liệu thứ cấp bao gồm: các báo cáo của tỉnh Cao Bằng; các tài liệu từ hồ sơ UNESCO công nhận CVĐCTC Non Nước Cao Bằng; Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt, công bố Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu thứ cấp*: phân tích, tổng hợp các kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu trước đây về CVĐCTC Non Nước Cao Bằng, đặc biệt là hồ sơ về CVĐCTC Non Nước Cao Bằng được UNESCO phê duyệt.

- *Phương pháp điều tra khảo sát*: khảo sát hiện trạng các điểm di tích, chú trọng các điểm di tích Quốc gia đặc biệt. Sử dụng GPS, Google Map và Google Earth để chính xác hóa các điểm di tích trong phần mở rộng của CVĐCTC Non Nước Cao Bằng trên bản đồ.

- *Phương pháp bản đồ*: sử dụng phần mềm ArcGIS phiên bản 10.8.2 để biên tập bản đồ phân vùng tiềm năng du lịch văn hóa của CVĐCTC Non Nước Cao Bằng.

- *Phương pháp đánh giá*: sử dụng chỉ tiêu đánh giá tài nguyên du lịch văn hóa theo số lượng di tích được xếp hạng và phân cấp xếp hạng theo Bảng 1.

Bảng 1. Chỉ tiêu đánh giá các di tích lịch sử - văn hóa

TT	Chỉ tiêu xếp hạng di tích đã xếp hạng		Ý nghĩa	
	Tổng số di tích đã xếp hạng	Bậc đánh giá	Đặc điểm	Bậc đánh giá
1	> 40	4	Di sản thế giới/Quốc gia đặc biệt	4
2	21 - 40	3	Di sản Quốc gia	3
3	5 - 20	2	Di sản vùng	2
4	< 5	1	Di tích địa phương	1

Nguồn: Phạm Trung Lương và nnk [3]

Tổng điểm của một khu vực được tính bằng tổng số di tích đã được xếp hạng nhân với điểm của bậc đánh giá về mặt ý nghĩa trên cơ sở đặc điểm xếp loại di tích.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái quát về đặc điểm các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

Di tích lịch sử - văn hóa là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học [1]. Danh lam thắng cảnh là cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, thẩm mỹ, khoa học [1]. CVĐCTC Non Nước Cao Bằng có tổng số 241 di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh [6], trong đó 203 di tích lịch sử, 3 di tích kiến trúc nghệ thuật, 2 bảo vật quốc gia và 33 danh lam thắng cảnh (Bảng 2).

Trong 241 di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên CVĐCTC Non Nước Cao Bằng, có 94 di tích đã được xếp hạng (3 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 28 di tích cấp quốc gia, 63 di tích cấp tỉnh) và 147 di tích chưa được xếp hạng.

Trong các di tích lịch sử, phải kể đến 3 di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt [4, 6], đó là:

- *Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó* (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng): gồm cụm di tích Trung tâm, cụm di tích Bó Bầm, cụm di tích Đầu nguồn, cụm di tích Khuổi Nặm. Đây là nơi Bác Hồ chọn làm điểm về nước đầu tiên (1941) sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài.

- *Khu di tích quốc gia đặc biệt rừng Trần Hưng Đạo* (thuộc các xã Tam Kim, Hoa Thám của huyện Nguyên Bình): gồm rừng Trần Hưng Đạo, nơi thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (ngày 22/12/1944), tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay; địa điểm Vạn Phúc, nơi diễn ra lớp huấn luyện quân

sự cho cán bộ toàn tỉnh Cao Bằng, phụ trách lớp huấn luyện là đồng chí Võ Nguyên Giáp và đồng chí Lê Thiết Hùng tháng 02/1944; hang Thẩm Khẩu, nơi tập trung của Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân trước trận đánh đầu tiên chiều ngày 24/12/1944, cũng là trạm liên lạc đưa cơm cho cán bộ hoạt động Cách mạng thời kỳ 1941 - 1944; đồn Phai Khắt, nơi ghi dấu chiến công đầu tiên của Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân ngay sau khi thành lập (24/12/1944); đồn Nà Ngần, là nơi diễn ra trận đánh thắng thứ hai của Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (26/12/1944).

- *Địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950* (thuộc các xã Đức Long, Đức Xuân, Trọng Con và thị trấn Đông Khê của huyện Thạch An): gồm cụm di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng Chiến dịch Biên giới năm 1950, xã Đức Long; cụm di tích cứ điểm Đông Khê, thị trấn Đông Khê; cụm di tích Khau Luông, xã Đức Xuân; cụm di tích Cốc Xả - Đỉnh cao 477, xã Trọng Con.

Khu vực nghiên cứu có 02 bảo vật quốc gia [4, 6] là:

- *Đôi chuông chùa Đà Quận* (còn gọi là chùa Viên Minh, tại làng Đà Quận, xã Hưng Đạo, TP Cao Bằng): Chuông chùa Đà Quận gồm 2 quả chuông, thân chuông ghi niên hiệu Long Phi, Càn Thống chi thập cửu niên Tân Hợi cốc nhật (1611).

- *Bia Ngự chế năm 1431 và Bia câu Thủy bi ký Núi Phja Tém* (ở Núi Phja Tém, xóm Thanh Hùng, xã Hồng Việt của huyện Hòa An): Bia Ngự chế là nơi khắc bài thơ bằng chữ Hán của Vua Lê Thái Tổ (tức Lê Lợi) là hiện vật gốc độc bản dài 150 cm, rộng 70 cm, được tạo tác ở độ cao khoảng 12 m so với mặt đất trên vách đá núi Phja Tém, bên dòng sông Dẻ Rào. Bài thơ bố cục thành 8 cột dọc, dưới dạng một bài thơ chữ Hán, thể thất ngôn bát cú. Bia Câu Thủy bi ký nói về sự kiện đắp đập đào mương, khai hoang

đất đai tại vùng Bình Long Hoà An thời Hậu Lê (1701 - 1702).

Trong 33 danh lam thắng cảnh, có 4 danh lam thắng cảnh được xếp hạng quốc gia [4, 6], gồm:

- *Động Dơi* ở xóm Lũng Rúm, xã Đồng Loan, huyện Hạ Lang. Động có chiều dài 930 m với độ cao trung bình là 60 m - 80 m, được kiến tạo hình thành ba khoang, hai tầng, có mạch nước ngầm, khoang rộng nhất có diện tích trên 10.000 m², từ nền đến trần động cao khoảng 100 m. Đây là một hang động có vẻ đẹp nguyên sơ, độc đáo với hệ thống nhũ đá đẹp, phong phú.

- *Vườn quốc gia Phia Oắc, Phia Đén* ở các xã Thành Công, Phan Thanh, Quang Thành, thị trấn Tĩnh Túc thuộc huyện Nguyên Bình. Đây là vùng rừng đặc dụng có độ đa dạng sinh học cao, có cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ và một số di tích liên quan đến thời kỳ Pháp thuộc, là tiềm năng cho phát triển du lịch của tỉnh Cao Bằng.

- *Hồ Thăng Hen* ở xóm Bản Danh - Lũng Táo, xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa. Hồ Thăng Hen là hồ nước ngọt tự nhiên nằm trên núi, ở độ cao trên 1.000 mét so với mực nước biển, quanh hồ là hệ thống rừng cây cổ thụ trùng điệp mọc trên núi đá vôi.

- *Động Ngườm Ngao* ở xóm Bản Gun, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, có chiều dài tới 2.144 m. Động gồm 3 cửa chính là: Ngườm Ngao, Ngườm Lồm và Bản Thuôn. Động nằm trong lòng núi đá lớn với nhiều nhũ đá đẹp, là thắng cảnh hang động đẹp nổi tiếng.

Các di tích phân bố không đều theo đơn vị hành chính, huyện có số lượng di tích nhiều nhất với 68 di tích là huyện Hòa An (gồm 12 di tích cấp quốc gia, 10 di tích cấp tỉnh và 46 di tích chưa được xếp hạng). Huyện có số lượng di tích ít nhất với 7 di tích là huyện Hạ Lang (gồm 2 di tích quốc gia, 1 di tích cấp tỉnh và 4 di tích chưa xếp hạng) (Bảng 2).

Bảng 2. Danh mục di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh Non Nước Cao Bằng

TT	Tên đơn vị	Phân loại di tích						Số di tích đã xếp hạng				Chưa xếp hạng
		Tổng	Lịch sử	Kiến trúc nghệ thuật	Khảo cổ	Bảo vật quốc gia	Danh lam thắng cảnh	Tổng	Quốc gia đặc biệt	Quốc gia	Cấp tỉnh	
1	Hạ Lang	7	05	-	-	-	02	3	-	02	01	04
2	Hà Quảng	25	22	-	-	-	03	9	01	-	8	16
3	Hòa An	68	64	01	-	01	02	22	-	12	10	46
4	Nguyên Bình	24	20	-	-	-	04	12	01	02	9	13
5	Quảng Hòa	34	28	-	-	-	06	13	-	02	11	21
6	Thạch An	24	22	-	-	-	02	8	01	02	05	16
7	Trùng Khánh	35	20	01	-	-	14	15	-	04	11	20
8	TP. Cao Bằng	24	22	01	-	01	0	12	-	04	08	11
Tổng cộng		241	203	3	0	2	33	94	3	28	63	147

Nguồn: Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 8/3/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng [6]

3.2. Hiện trạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các tuyến du lịch

3.2.2. Các tuyến du lịch trong khu vực nghiên cứu

Hiện nay, khu vực CVĐCTC Non Nước Cao Bằng có 4 tuyến du lịch. Đặc điểm chung các tuyến du lịch này đều xuất phát từ TP. Cao Bằng và tỏa về 4 hướng: đông, nam, tây, bắc. Mỗi

tuyến du lịch lại có những đặc điểm riêng biệt, truyền tải đến du khách những thông điệp đặc thù của khu vực.

Tuyến 1: “Trở về nguồn cội”: xuất phát từ TP.Cao Bằng ngược lên phía bắc qua hai huyện Hòa An và Hà Quảng, gồm có 13 điểm tham quan, trong đó có 03 di tích cấp quốc gia là hang Ngườm Bốc, hang Ngườm Slua, đền Vua Lê và 02 di tích cấp tỉnh là đền thờ Nùng Trí Cao và đền Dê Đoóng.

Tuyến 2: “Trải nghiệm văn hoá bản địa ở xứ sở thần tiên”: xuất phát từ TP.Cao Bằng về phía đông qua hai huyện Quảng Hòa và Trùng Khánh là điểm nhấn đối với du khách. Gồm có 15 điểm tham quan, trong đó có 03 di tích danh thắng cấp quốc gia là thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao, núi Mắt Thần và 01 di tích cấp tỉnh là miếu Bách Linh; và các làng nghề truyền thống: làng hương Phja Thấp, làng làm giấy bản Dìa Trên, làng rèn Pác Răng...

Tuyến 3: “Khám phá Phja Oắc- vùng núi của những đôi thày”: xuất phát từ TP.Cao Bằng về phía tây qua huyện Nguyên Bình, gồm có 16 điểm tham quan, trong đó có đôn Phai Khất và bảo tàng rừng Trần Hưng Đạo nằm trong Khu di tích quốc gia đặc biệt Rừng Trần Hưng Đạo. Tuyến du lịch này còn có 01 di tích cấp Quốc gia là Cảnh quan Phja Oắc và 01 di tích cấp tỉnh là Mỏ thiếc Tĩnh Túc.

Tuyến 4: du lịch trải nghiệm “Một thời hoa lửa”: xuất phát từ TP.Cao Bằng về phía nam qua hai huyện Thạch An và Quảng Hòa, gồm có 17 điểm tham quan, trong đó có 01 di tích cấp quốc gia đặc biệt là địa điểm đài quan sát của Bộ Chỉ huy Chiến dịch Biên giới 1950 trên đỉnh núi Báo Đông, có 01 di tích cấp quốc gia là di tích đôn Đông Khê.

3.2.2. Hiện trạng khai thác các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

Hiện nay, các tuyến du lịch chưa khai thác hết các điểm di tích đã được phê duyệt theo Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam

thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được ban hành kèm Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 08/3/2024.

Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh một số còn nguyên trạng, một số đã được tu bổ, trùng tu [5]. Tuy nhiên, còn một số di tích xuống cấp, chưa được cấp kinh phí tu sửa, trong đó có cả các di tích đã được xếp hạng, điển hình như: Đền thờ Tô Thị Hoạn (xóm Bản Lung, xã Đồng Loan, huyện Hạ Lang) bị mất cửa, miếu Bách Linh (thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa), miếu Quan Đế (xóm Đống Đa, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa), miếu Nà An (thôn Nà Ý, xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh), gác chuông chùa Đà Quận (làng Đà Quận, xã Hưng Đạo, TP. Cao Bằng) bị hỏng gác chuông.

Một số di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh nay đã biến đổi về cảnh quan hoặc chỉ còn dấu tích là nền móng, như: nền nhà ông Mã Văn Hân (xóm Lũng Hoài, xã Hồng Việt, huyện Hòa An - nơi Bác Hồ ở và làm việc tháng 4/1942), hang Ngườm Bốc (xóm Lam Sơn Thượng, xã Hồng Việt, huyện Hòa An - nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự và chỉ đạo Hội nghị tổng kết Chiến dịch Biên giới tháng 10/1950), núi Khắc Thiệu (xóm Mã Quan, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An - nơi Bế Khắc Thiệu lập chiến lũy chống quân Minh xâm lược đầu thế kỉ XV), địa điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và quan sát mỏ thiếc Tĩnh Túc ngày 15/9/1958 (tổ 1, thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình), địa điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm dân công tình Cao Bằng khai thác vận chuyển gỗ tà vẹt (xóm Bó Phường, xã Mỹ Hưng, huyện Quảng Hòa), thành Nhà Mạc (tổ dân phố 5, thị trấn Hoà Thuận, huyện Quảng Hòa), địa điểm Đồn Pháp (đồn Nà Lạn) ở xã Đức Long, huyện Thạch An [7].

3.3. Phân vùng tiềm năng phát triển du lịch di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

Cơ sở khoa học đánh giá tiềm năng phát triển du lịch văn hóa dựa trên các di tích lịch

sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của CVĐCTC Non Nước Cao Bằng trong bài báo này được lấy theo thang đánh giá của tác giả Phạm Trung Lương.

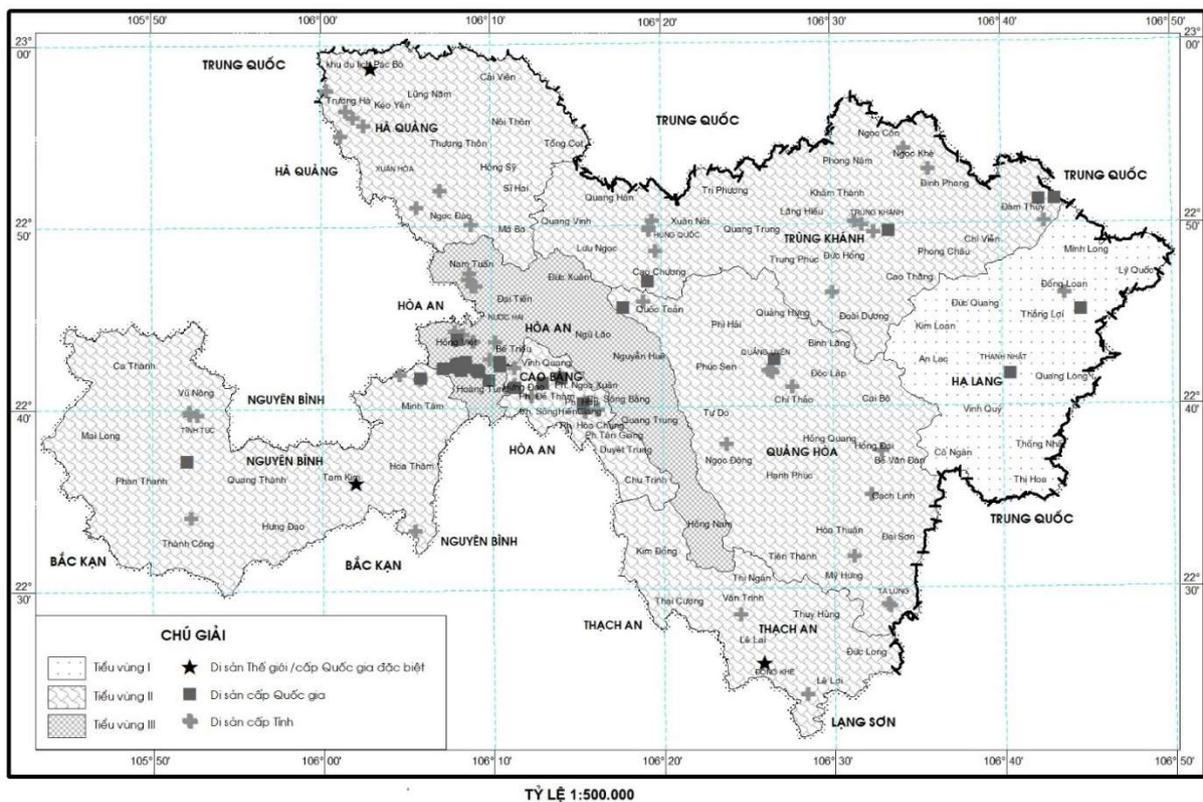
Tổng số di tích đã được xếp hạng của các huyện trong khu vực từ 3 đến 22 di tích, tương đương với số điểm đánh giá từ 7 đến 46 điểm, trong đó thấp nhất là huyện Hạ Lang và cao nhất là huyện Hòa An (Bảng 4).

Bảng 4. Đánh giá di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh

TT	Địa danh	Số lượng di tích				Tổng điểm đánh giá (điểm)	Thuộc tiểu vùng
		Tổng số (di tích đã xếp hạng)	Trong đó				
			Quốc gia đặc biệt	Quốc gia	Cấp tỉnh		
1	Hạ Lang	3	-	02	01	7	I
2	Hà Quảng	9	01	-	8	12	II
3	Hòa An	22	-	12	10	46	III
4	Nguyên Bình	12	01	02	9	19	II
5	Quảng Hòa	13	-	02	11	17	II
6	Thạch An	8	01	02	05	15	II
7	Trùng Khánh	15	-	04	11	23	II
8	TP. Cao Bằng	12	-	04	08	20	II
Tổng cộng		94	3	28	63		

Dựa trên tổng số di tích đã được xếp hạng, CVĐCTC Non Nước Cao Bằng được phân

thành 3 tiểu vùng có tiềm năng phát triển du lịch văn hóa từ thấp đến cao (Hình 1).



Hình 1. Bản đồ phân vùng tiềm năng du lịch văn hóa Non Nước Cao Bằng

- **Tiểu vùng I:** có huyện Hạ Lang, là khu vực có 3 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, có tiềm năng thấp.

Tiểu vùng này có địa hình phức tạp, những dãy núi cao xen kẽ thung lũng nhỏ hẹp. Tỷ lệ núi đá vôi khá lớn (chiếm hơn 38% diện tích tự nhiên), gây khó khăn cho việc xây dựng đường giao thông và cơ sở hạ tầng. Tại đây có những chóp nón karst đã “trưởng thành” hoặc “già, trên đó có các hệ sinh thái (HST) phong phú, điển hình như HST rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới, cây lá rộng trên núi thấp (độ cao dưới 600 m); HST rừng kín thường xanh ôn đới trên núi cao (độ cao trên 1.600 m); HST rừng trên núi đá vôi... Ngoài ra, ở đây còn có di sản địa chất Hang Dơi là danh thắng cấp quốc gia. Các loại hình du lịch hiện nay ở khu vực này phổ biến là du lịch mạo hiểm và du lịch cộng đồng.

- **Tiểu vùng II:** gồm TP. Cao Bằng, các huyện: Hà Quảng, Nguyên Bình, Thạch An, Quảng Hòa, Trùng Khánh, là khu vực có từ 8 đến 15 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, có tiềm năng ở mức trung bình.

Tiểu vùng này có đủ 3 dạng địa hình: địa hình bình địa trũng, núi đất và núi đá vôi. Tại đây có nhiều di sản địa chất là danh thắng cấp quốc gia như: thác Bản Giốc, hồ Thặng Hen, động Ngườm Ngao; các cảnh quan karst từ “trẻ” đến “già”, có đủ 7 HST điển hình trong tỉnh. Hiện nay, khu vực này phát triển đồng đều các loại hình du lịch như: du lịch văn hóa, du lịch mạo hiểm, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái,...

- **Tiểu vùng III:** có huyện Hòa An, khu vực này có tới 22 di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng; ngoài ra, còn 46 di tích chưa xếp hạng, nên có tiềm năng cao cho phát triển.

Tiểu vùng này nằm ở trung tâm tỉnh Cao Bằng, giáp với TP. Cao Bằng ở phía đông. Đây là nơi có mật độ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh cao nhất trong khu vực nghiên

cứ (68/605 di tích/km²). Hệ sinh thái nơi đây nghèo nàn, chỉ có HST rừng tre nửa thuần loại và hỗn giao; HST đất ngập nước. Tại đây cũng ít có các di sản địa chất, chỉ có dấu tích thềm sông biểu hiện các hoạt động tân kiến tạo. Loại hình du lịch phổ biến ở đây là du lịch văn hóa.

3.4. Giải pháp phát triển du lịch các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

(1) Định hướng giải pháp:

- Để phát triển du lịch theo hướng bền vững, cần nhanh chóng lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trong các khu vực. Tập trung xây dựng các làng văn hoá gắn với du lịch, xây dựng các làng nghề truyền thống, tạo nên những sản phẩm hàng hoá gắn với văn hoá của các dân tộc địa phương [2].

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các điểm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh nói riêng và các điểm di tích nói chung trong CVĐCTC để truyền thông, quảng bá, phục vụ phát triển du lịch hiệu quả.

- Xây dựng đường giao thông kết nối các điểm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên các tuyến và các tiểu vùng để tổ chức phát triển du lịch theo tuyến và theo vùng một cách hiệu quả nhất.

(2) Giải pháp cụ thể:

- Tiểu vùng I có tiềm năng du lịch văn hóa thấp, hệ thống giao thông khó khăn, ngoài du lịch văn hóa, nên phát triển nhiều hơn loại hình du lịch mạo hiểm, du lịch cộng đồng.

- Tiểu vùng II có tiềm năng du lịch văn hóa ở mức trung bình, phân thành 2 khu vực:

+ Khu vực bình địa trũng ở TP. Cao Bằng và phía nam huyện Hà Quảng, nơi có địa hình khá bằng phẳng, bao gồm đồi thấp xen kẽ các cánh đồng rộng, giao thông tương đối thuận lợi, nơi tập trung các cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch, nên phát triển loại hình du lịch văn hóa, hoặc kết nối các điểm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam

thắng cảnh, di sản địa chất, phát triển thành các tuyến du lịch tổng hợp.

+ Khu vực vùng núi ở Hà Quảng, Trùng Khánh, Nguyên Bình, Quảng Hoà, nơi có nhiều di sản địa chất, vườn quốc gia, các khu bảo tồn loài - sinh cảnh, cũng là khu vực có nhiều dân tộc sinh sống với các lễ hội truyền thống đặc trưng cho người dân địa phương, nên phát triển du lịch mạo hiểm, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

- Tiểu vùng III (huyện Hòa An), có địa hình khá bằng phẳng, giao thông thuận lợi, có tiềm năng du lịch văn hóa cao, nên tập trung phát triển loại hình du lịch văn hóa.

4. KẾT LUẬN

CVĐCTC Non Nước Cao Bằng có tổng số 241 di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng

cảnh. Tại đây, số di tích được xếp hạng là 94 di tích (3 cấp quốc gia đặc biệt, 28 cấp quốc gia, 63 cấp tỉnh), và có 147 di tích chưa được xếp hạng. Phần lớn các di tích còn nguyên trạng; song một số di tích đã xuống cấp, một số danh lam thắng cảnh nay đã biến đổi về cảnh quan hoặc chỉ còn dấu tích là nền móng, cần sớm được trùng tu, tôn tạo và khoanh vùng bảo vệ.

Khu vực nghiên cứu được phân làm 3 tiểu vùng có tiềm năng du lịch văn hóa từ thấp đến cao.

Căn cứ đặc điểm tự nhiên, xã hội và tiềm năng du lịch của từng tiểu vùng, bài viết đề xuất các giải pháp để phát triển du lịch; ngoài nhóm giải pháp chung, cần có giải pháp cụ thể cho từng tiểu vùng.

Bài báo là sản phẩm của đề tài “Xây dựng cơ sở dữ liệu Hệ thông tin địa lý phục vụ công tác quản lý bảo tồn Công viên địa chất toàn cầu Non Nước - Cao Bằng theo quy hoạch mở rộng”, mã số: UDNGDP.04/23-24.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Di sản văn hóa theo Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-VPQH ngày 23 tháng 7 năm 2013.
2. Ngô Huy Kiên (2022). *Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển du lịch bền vững tỉnh Cao Bằng gắn với Công viên địa chất UNESCO Non Nước - Cao Bằng*. Đề tài độc lập cấp Nhà nước, mã số ĐTDL.CN-34/20.
3. Phạm Trung Lương và nnk (2000). *Tài nguyên và Môi trường du lịch Việt Nam*. NXB Giáo dục.
4. Sở Tài nguyên và Môi trường Cao Bằng (2018). *Dự án “Khoanh vùng di sản và đề xuất phương án bảo tồn, phát huy giá trị tổng thể các loại hình di sản trong CVĐC Non nước Cao Bằng”*.
5. Thủ tướng Chính phủ (2023). *Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2023 phê duyệt quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*.
6. Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng (2024). *Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 8 tháng 3 năm 2024 phê duyệt công bố Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng*.
7. Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng (2015). *Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 92/NQQ-CP ngày 8/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới*.
8. Vũ Văn Hà (2018). *Nghiên cứu, đánh giá các dạng tài nguyên du lịch và đề xuất các giải pháp phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng*. Đề tài cấp tỉnh Cao Bằng.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Diệu Trinh - Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm KH&CN VN
Trần Thị Ngọc Ánh, Lê Đức Hạnh - Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KH&CN VN
Địa chỉ: số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Email: nguyendieutrin70@gmail.com; Điện thoại: 0979881970

Nhật ký tòa soạn

Ngày nhận bài: 02/8/2024
Biên tập: 9/2024